

APEC VÀ SỰ HỘI NHẬP CỦA VIỆT NAM

Ngày 14 đến 15 tháng 11 này sẽ có một sự kiện có ý nghĩa lớn lao đối với quá trình hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới của VN, đó là chúng ta đã trở thành thành viên mới của APEC - một tổ chức liên kết kinh tế khu vực lớn nhất hiện nay.

1. Giới thiệu khái quát về APEC

Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - TBD (Asia - Pacific Economic Cooperation - APEC) ra đời vào tháng 11.1989 theo sáng kiến của Australia tại hội nghị bộ trưởng đầu

Biểu 1: Những chỉ tiêu kinh tế cơ bản của các thành viên APEC

Nước	Diện tích (km ²)	Dân số (triệu người)	Tăng trưởng GDP (%)	GNP/người (USD)	Giá trị XK 1 năm (tỷ USD)	Cán cân thanh toán (tỷ USD)	Dự trữ ngoại tệ (tỷ USD)	Nợ nước ngoài (tỷ USD)
Mỹ	9.363.123	267,7	3,6	28.480	633	- 166,3	55,1	814,0
Nhật Bản	372.313	126,0	- 0,3	33.090	411	76,6	222,7	0
Canada	10.000.000	30,3	3,7	18.900	201	- 2,2	19,4	237,0
Australia	7.682.300	18,4	3,2	20.710	60,2	- 13,0	14,2	161,2
Trung Quốc	9.600.000	1.228,4	9,6	655	145,0	2,1	122,8	116,3
Hàn Quốc	99.600	45,5	- 6,3	10.730	132,0	- 22,6	33,3	34,7
Đài Loan	35.989	21,7	6,3	13.130	122,0	9,9	90,0	0
Hồng Kông	1.066	6,4	6,1	24.455	181,0	2,1	81,7	0
Singapore	625	3,1	7,8	30.500	125,0	14,2	78,7	0
Thái Lan	514.000	61,4	6,4	2.970	56,9	- 14,5	25,9	88,0
Malaysia	329.500	21,3	8,4	4.466	78,2	- 5,2	23,8	28,9
Indonesia	1.904.433	199,2	7,8	1.086	49,8	- 8,9	19,5	107,8
Philippines	299.404	69,7	5,7	1.265	22,6	- 3,5	10,3	39,4
Brunei	5.765	0,3	2,0	20.400	2,3	0,8	30,0	0
Chile	756.945	14,3	8,5	4.090	16,2	0,9	13,1	19,8
Mexico	1.958.200	93,5	8,8	3.600	104	- 2,4	22,5	165,7
New Zealand	268.700	3,7	2,3	17.010	13,6	- 3,1	4,1	35,0
Papua New Guinea	462.840	4,3	2,3	1.249	2,4	0,2	0,6	2,4
Việt Nam	330.991	76,7	9,5	270	7,6	- 2,9	0,6	26,5
Peru	1.285.216	24,0	6,9	2.100	5,6	- 0,3	4,7	26,6
Nga	17.075.400	149,8	- 6,0	2.965	88,7	9,2	15,9	120,5

tiên ở Canberra. Bối cảnh nền kinh tế thế giới lúc này có nhiều biến động lớn: thứ nhất cơ chế đa phương toàn cầu thông qua vòng đàm phán Uruguay đang có nguy cơ không thể kết thúc đúng hạn do nhiều bất đồng giữa các thành viên; thứ hai, xu thế khu vực hóa nền kinh tế thế giới được hình thành và đang phát triển mạnh mẽ; thứ ba, sự trỗi dậy của một nền kinh tế đầy năng động ở châu Á - Thái Bình Dương bởi tốc độ tăng trưởng cao và ổn định trong nhiều năm; và thứ tư, chiến tranh lạnh đã kết thúc mở ra nhiều cơ hội hợp tác cho một số quốc gia mới nổi lên trong khu vực. Tất cả đã đặt ra một yêu cầu bức xúc là cần tập hợp lực lượng trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương để đương đầu với những thách thức mới sinh ra từ chủ nghĩa đa phương toàn cầu và phát huy những lợi thế sẵn có của một khu vực rộng lớn nhiều triển vọng.

Lúc đầu, APEC chỉ gồm 12 thành viên, đó là Mỹ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Brunei, Indonesia, Singapore, Malaysia, Philippines, Thái Lan, Australia và New Zealand. Sau đó 2 năm vào tháng 11.1991, APEC đã kết nạp thêm Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan và cuối

tháng 11.1994 APEC lại kết nạp thêm 3 thành viên mới nữa là Chile, Mexico và Papua New Guinea, nâng tổng số các nước thành viên lên con số 18.

Tại hội nghị thượng đỉnh thường niên của APEC họp tại Vancouver (Canada) tháng 11.1997, các đại biểu đã nhất trí kết nạp thêm 3 thành viên mới nữa là VN, Peru và Nga vào tháng 11 năm 1998 tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 6 ở Kuala Lumpur (Malaysia). Như vậy, số thành viên của APEC sẽ là 21.

APEC là một tổ chức liên kết kinh tế khu vực lớn nhất trên thế giới hiện nay với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 1995 là 15.581,5 tỷ USD, chiếm trên 1/2 tổng sản phẩm toàn thế giới. Kim ngạch mậu dịch hàng hóa của APEC chiếm tới 46% kim ngạch mậu dịch toàn cầu. Dân số của APEC là 2,68 tỷ người, chiếm gần 50% dân số thế giới. Với những cường quốc kinh tế mạnh nhất thế giới như Mỹ, Nhật, với những nước lớn, đầy tiềm năng như Trung Quốc, Nga, với những nền công nghiệp mới năng động như Hàn Quốc ... APEC thực sự là một đối tác quan trọng trong hệ thống kinh tế thương mại thế giới. Một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản của APEC được thấy rõ qua biểu 1.

Khi mới thành lập, hoạt động chủ yếu của APEC là nhằm tạo lực lượng về chính trị để thắng thế trong đàm phán thương mại đa biên và ổn định kinh tế khu vực. Nhưng càng về sau, xu hướng hợp tác về kinh tế dần chiếm ưu thế. Do đó, tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 2 diễn ra ở Bogor (Indonesia), các mục tiêu của APEC được khẳng định lại như sau:

1. Hoàn thành tiến trình tự do hóa thương mại và đầu tư trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương vào năm 2010 đối với các thành viên APEC phát triển và vào năm 2020 đối với các thành viên APEC đang phát triển.

2. Thuận lợi hóa thương mại và đầu tư trong khu vực

3. Phấn đấu đạt sự phát triển bền vững, ổn định và cân đối của tất cả các nước trong khu vực thông qua các chương trình hợp tác kinh tế- kỹ thuật.

APEC hoạt động dựa trên các nguyên tắc cơ bản sau: Bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau; hỗ trợ và đôi bên cùng có lợi; quan hệ đối tác chân thành và theo tinh thần xây dựng; mọi quyết định được đưa ra trên cơ sở nhất trí chung.

Cơ quan cao nhất của APEC là các Hội nghị thượng

đỉnh thường niên diễn ra mỗi năm một lần vào tháng 11. Đến nay, APEC đã trải qua 5 Hội nghị thượng đỉnh, đó là ở Seattle (Mỹ) 1993 ở Bogor (Indonesia) 1994; ở Osaka (Nhật Bản) 1995, ở Subic (Philippines) 1996; ở Vancouver (Canada) 1997. Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 6 sẽ được tổ chức tại Kuala Lumpur (Malaysia) vào tháng 11 năm 1998 này.

Dưới Hội nghị thượng đỉnh là Hội nghị Bộ trưởng được tổ chức thường kỳ hàng năm ngay trước Hội nghị thượng đỉnh hoặc theo sự vụ. Chức năng chủ yếu của Hội nghị Bộ trưởng là xem xét thông qua chương trình hành động và ngân sách của APEC, quyết định một số vấn đề về cơ cấu tổ chức và quy chế thành viên mới, lên kế hoạch hành động cho năm sau.

Hội nghị các quan chức cao cấp họp thường kỳ giữa 2 hội nghị cấp bộ trưởng để triển khai quyết định của hội nghị cấp bộ trưởng và đưa ra khuyến nghị trình các bộ trưởng APEC. Ban thư ký đóng ở Singapore để hỗ trợ các hoạt động của APEC.

Và cuối cùng là các ủy ban chuyên môn của APEC tổ chức ra nhằm điều phối từng mảng hoạt động cụ thể của APEC.

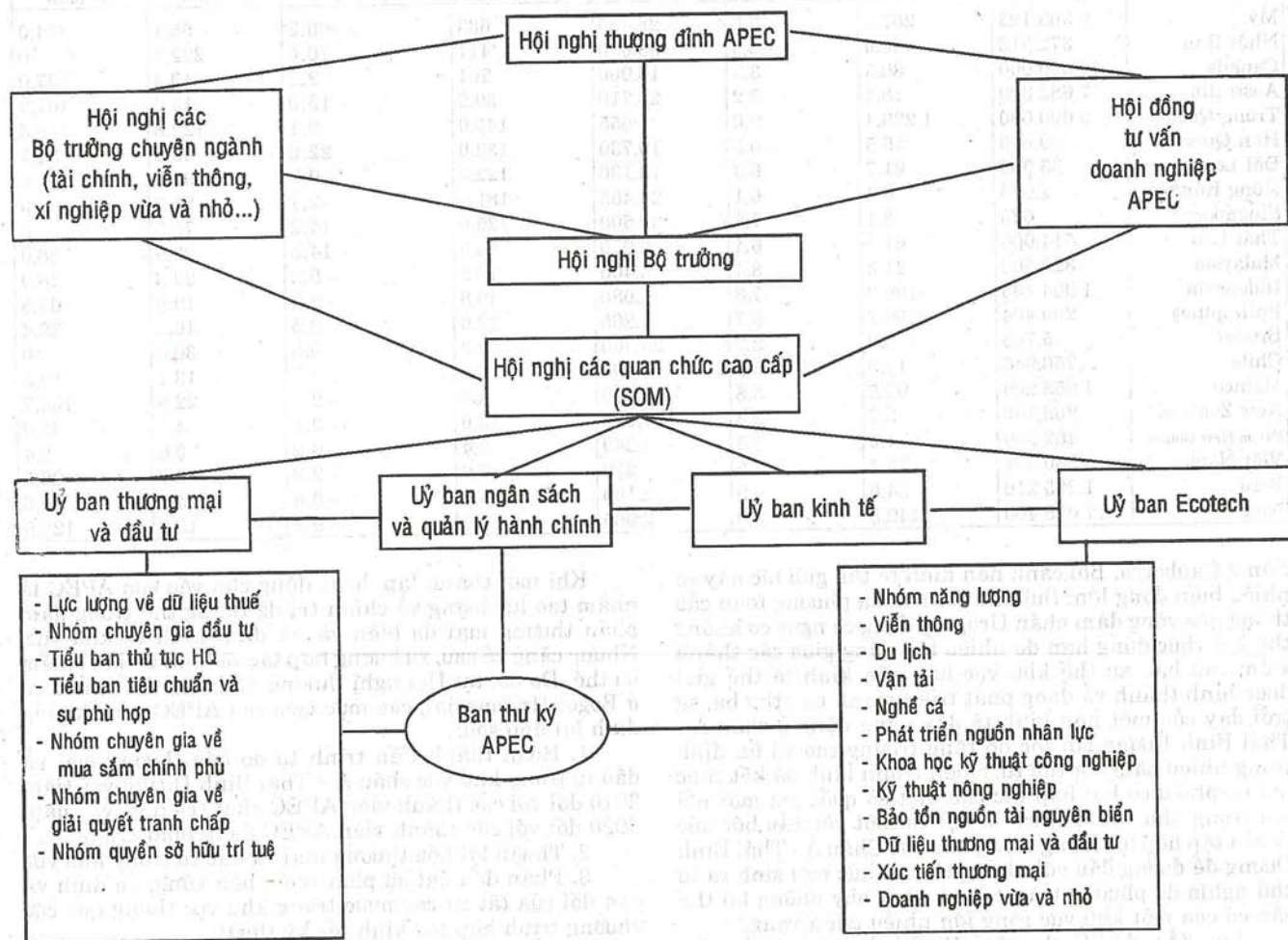
Toàn bộ cơ cấu của APEC được biểu thị qua sơ đồ 1.

hoạch hành động tập thể (CAP). Các kế hoạch hành động riêng (IAP) và các chương trình hoạt động cụ thể. Thứ hai là chương trình hợp tác kinh tế và kỹ thuật (Ecotech). Mục tiêu của chương trình này là đảm bảo và duy trì sự tăng trưởng bền vững của toàn khu vực châu Á - Thái Bình Dương đồng thời giảm bớt dần sự cách biệt về trình độ phát triển kinh tế giữa các thành viên. Nội dung hợp tác của Ecotech bao gồm 12 lĩnh vực (xem trong sơ đồ 1) và ở mỗi lĩnh vực đều phải giải quyết 3 vấn đề cơ bản sau: xây dựng chính sách chung, phối hợp hoạt động và đối thoại chính sách.

Nếu so với một số hình thức liên kết kinh tế quốc tế khác như EU, NAFTA, AFTA thì APEC có cơ chế hợp tác lỏng lẻo hơn vì về bản chất nó chưa phải là một tổ chức thực thụ mà đơn giản chỉ là một diễn đàn mang tính đối thoại. Bởi vậy APEC không ấn định một mức thuế cụ thể nào thống nhất vào tất cả các thành viên mà chỉ đưa ra một mốc thời gian chung là từ 2010 đến 2020 cho 2 nhóm nước (phát triển và đang phát triển). Trên cơ sở đó, các nước sẽ tự đưa ra các cam kết, lịch trình cụ thể và mức thuế suất cuối cùng cho phù hợp với điều kiện và khả năng thực tế của mình.

Mặc dù vậy, do nhận thức được vị trí của APEC và tầm quan trọng của các lĩnh vực hợp tác mà các thành

Sơ đồ 1 Cơ cấu tổ chức của APEC



Để thực hiện được các mục tiêu đề ra, nội dung hoạt động chính của APEC bao gồm 2 mảng. Thứ nhất là thực hiện chương trình tự do hóa, thuận lợi hóa thương mại và đầu tư thông qua 3 loại kế hoạch chủ yếu, đó là các kế

viên đều tỏ rõ thiện chí và hưởng ứng một cách nghiêm túc. Những nhóm mặt hàng mà các nước đã đề nghị tự do hóa được thấy rõ qua biểu 2

Biểu 2: Những nhóm hàng mà các thành viên APEC đề nghị tự do hóa

TT	Tên hàng	Nước đề nghị	Thời gian biểu
1	Cá	Brunei, Canada, Indonesia, New Zealand, Thái Lan	Năm 1999 quy định mức thuế bằng nhau. 1999 - 2003: xóa bỏ các biện pháp phi thuế quan. 2003: xóa bỏ những khoản trợ cấp bị cấm
2	Hạt có dầu và sản phẩm hạt có dầu	Mỹ, Canada, Malaysia	1997 - 2002: xóa bỏ các biện pháp phi thuế quan, xóa bỏ thuế và trợ cấp xuất khẩu
3	Hóa chất	Mỹ, Singapore, Úc, Trung Quốc, Hồng Kông	1997 - 2010: bỏ thuế. 1998: bắt đầu bỏ các biện pháp phi thuế quan
4	Lâm sản	Mỹ, Canada, Indonesia, New Zealand	2002 - 2004: bỏ thuế đối với một số mặt hàng. 1998: xóa bỏ các biện pháp phi thuế quan.
5	Thép và sản phẩm thép	Hàn Quốc	2004 - 2010: xóa bỏ thuế
6	Môi trường	Mỹ, Canada, Nhật, Đài Loan	1997 - 1999: xóa bỏ thuế
7	Ô tô	Mỹ	1997 - 2005: thỏa thuận tiêu chuẩn và quy chế.
8	Thiết bị y tế	Mỹ, Singapore	Bỏ thuế trong một thời gian ngắn
9	Cao su tự nhiên và tổng hợp	Nhật, Thái Lan	Sẽ quyết định vào năm 1998
10	Đồ chơi	Mỹ, Hồng Kông, Trung Quốc, Singapore	1998 - 2005: bỏ thuế
11	Điện tử tiêu dùng	Singapore	1997 - 2000 bỏ thuế
12	Thiết bị viễn thông	Mỹ	1998: công nhận lẫn nhau về tiêu chuẩn sản phẩm.
13	Hóa dầu	Hàn Quốc	1997 - 1999: bỏ thuế
14	Kim loại màu	Úc	1997 - 1998: bắt đầu giảm thuế. 1998: bắt đầu xóa bỏ các biện pháp phi thuế quan

Để thúc đẩy nhanh tiến trình hợp tác tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 5 ở Vancouver, APEC đã quyết định tự do hóa nhanh 8 ngành công nghiệp (hóa phẩm, thiết bị y tế và khoa học, viễn thông, ngư nghiệp, chế tạo vàng bạc và đá quý, đồ chơi, ngư nghiệp, khai thác và chế biến lâm sản). Theo tính toán của các nhà kinh tế thì thị trường này có giá trị lên đến 6.500 tỷ USD. Với quyết định trên APEC sẽ thu về từ 165 đến 170 tỷ USD mỗi năm do mậu dịch được tự do hóa hơn.

Từ Osaka, qua Subic, sang Vancouver tiến trình hội nhập của APEC đã có nhiều thuận lợi hơn. Mặc dù vậy, hiện thời APEC vẫn phải đương đầu với một số khó khăn đang đặt ra, đó là:

Thứ nhất: hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính khu vực mà đa số các thành viên APEC là những nước gánh chịu nhiều nhất: suy thoái kinh tế nghiêm trọng ở Nhật Bản; khủng hoảng tài chính sâu sắc ở Nga, thất nghiệp gia tăng ở Hàn Quốc, sản xuất đình đốn ở Thái Lan, bất ổn chính trị ở Malaysia, sản lượng thực phẩm giảm sút ở Indonesia...tất cả đã và đang là những thách thức không nhỏ đối với APEC. Nếu không khắc phục được nhanh chóng, chính hậu quả của cuộc khủng hoảng này sẽ làm chậm đi tiến trình trở thành một khu vực mậu dịch tự do của APEC.

Thứ hai, có một sự khác biệt khá lớn về trình độ phát triển kinh tế giữa các thành viên. Chính điều này sẽ làm ảnh hưởng đến hiệu quả của sự hợp tác vì tính bổ sung nhiều hơn là tính thay thế. Bên cạnh đó một sự "chơi trội" của một số nước lớn làm ảnh hưởng không tốt đến lợi ích của các nước nhỏ. Người ta có cảm giác rằng APEC vẫn còn những áp đặt không có lợi đối với các thành viên đang phát triển. Đây cũng là yếu tố giải thích tại sao trước đây các nước châu Á cổ vũ APEC một cách dè dặt và thận trọng. Thậm chí một nhà doanh nghiệp Hồng Kông khi tham gia vào một cuộc họp của APEC đã từng phát biểu: "APEC là một cơ chế mở đối với những ai thực sự có tiềm lực (kinh tế lẫn chính trị). Còn ngược lại, nó là một cơ chế đóng".

Thứ ba, có sự khác biệt về quan điểm xã hội giữa các nước phương Tây và các nước châu Á về vấn đề nhân quyền, vấn đề dân chủ. Đặc biệt Mỹ luôn đưa ra vấn đề này để gây áp lực đối với các nước đang phát triển. Để

tiến trình APEC diễn ra được suôn sẻ, Mỹ phải tự kiểm chế và kiên nhẫn, cần tôn trọng quyền tự quyết của mỗi dân tộc châu Á.

Thứ tư, giữa các thành viên hiện vẫn còn những bất đồng và mâu thuẫn tiềm tàng như: vấn đề mậu dịch giữa Mỹ và Nhật Bản; vấn đề quan điểm chính trị giữa Mỹ với Nga; vấn đề 4 hòn đảo phía Bắc giữa Nga với Nhật Bản; vấn đề tranh chấp ở đảo Trường Sa giữa Trung Quốc với các nước ASEAN; vấn đề thống nhất đất nước ở bán đảo Triều Tiên; vấn đề tập trận của Trung Quốc ở eo biển Đài Loan...đều là những vấn đề bất ổn mang tính nhạy cảm cao, nếu các bên không biết tự kiểm chế để giải quyết một cách khéo léo xuất phát từ lợi ích chung thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng không tốt đến quá trình hợp tác của APEC.

Cho dù trước mắt còn có những khó khăn nhất định nhưng xét về lâu dài, APEC vẫn là một liên kết khu vực đặc biệt quan trọng với 21 thành viên, đại diện cho 3 châu lục có một sự đa dạng về lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ, chính trị...Sự thành công của APEC trước hết phải là sự hợp tác về kinh tế. Với những kết quả đã đạt được thông qua các cuộc đối thoại trong 8 năm qua và một tiến trình hợp tác toàn diện đã được các thành viên nhất trí chấp thuận, APEC sẽ thực sự trở thành một khu vực sản xuất năng động, một trung tâm kinh tế lớn nhất, nhiều tiềm năng nhất của thế giới vào thế kỷ 21.



2. Vào APEC: cơ hội mới cho VN

Tuy chưa phải là thành viên của APEC, nhưng trên thực tế từ lâu APEC đã là bạn hàng mậu dịch lớn nhất của VN. Hiện APEC chiếm gần 80% giá trị xuất nhập khẩu của VN. Trong số đó những bạn hàng lớn nhất là Singapore (3,4 tỷ USD); Nhật Bản (3,2 tỷ USD); Đài Loan (2,3 tỷ USD); Hàn Quốc (2,0 tỷ USD)...(biểu 3)

Biểu 3: Xuất nhập khẩu giữa VN với các nước châu Á - Thái Bình Dương

	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Tổng cộng
DÔNG BẮC Á	3.927.500.000	5.633.750.000	9.561.250.000
- Trung Quốc	532.500.000	413.750.000	946.250.000
- Hàn Quốc	387.500.000	1.642.500.000	2.030.000.000
- Nhật Bản	1.700.000.000	1.481.250.000	3.181.250.000
- Hồng Kông	507.500.000	643.750.000	1.151.250.000
- Đài Loan	800.000.000	1.452.500.000	2.252.500.000
DÔNG NAM Á	2.046.750.000	3.258.750.000	5.305.500.000
- Singapore	1.237.500.000	2.181.250.000	3.418.750.000
- Malaysia	146.250.000	225.000.000	371.250.000
- Indonesia	42.500.000	196.250.000	238.750.000
- Philippines	223.750.000	30.000.000	253.750.000
- Thái Lan	235.000.000	543.750.000	778.750.000
- Lào	53.000.000	57.500.000	110.500.000
- Campuchia	108.750.000	25.000.000	133.750.000
CHÂU ĐẠI DƯƠNG	203.750.000	245.000.000	448.750.000
- Australia	182.500.000	200.000.000	382.500.000
- New Zealand	21.250.000	45.000.000	67.250.000
TSCATBD	6.178.000.000	9.137.500.000	15.315.500.000
Toàn Việt Nam	8.700.000	11.200.000.000	19.900.000.000
CATBD/TVN	71%	82%	77%

Nguồn: Thị trường chủ nhật, 30.11.1997

Trong đầu tư vào VN, các thành viên APEC cũng là những nước đầu tư lớn nhất, đặc biệt là các nước NICs, Nhật Bản. Úc cũng là một nước thực hiện nhiều dự án đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng cho VN. Kể từ khi VN có Luật đầu tư nước ngoài (12.1987) đến nay và đặc biệt là năm 1997, đa số các thành viên APEC đều ở thứ hạng cao trong đầu tư vào VN (biểu 4)

Biểu 4: FDI của một số nước châu Á - Thái Bình Dương vào VN năm 1997

Nước	Số dự án	Số vốn (triệu USD)	Thứ hạng
Nhật Bản	78	875	1
Hàn Quốc	48	792	2
Singapore	44	596	4
Đài Loan	85	338	5
Hồng Kông	33	317	6
Mỹ	16	277	8
Thái Lan	14	275	9
Malaysia	21	248	10
Trung Quốc	11	22	18
Philippines	5	21	20

Nguồn: số liệu của MPI

Nhận thức được vai trò to lớn của APEC, là một thành viên của khu vực châu Á - TBD, một thành viên của hội đồng kinh tế TBD, một thành viên của ASEAN, VN luôn quan tâm đến các hoạt động của APEC. Ngày 15.6.1996, thay mặt Chính phủ VN, Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Mạnh Cẩm đã gửi thư đến Bộ trưởng Bộ ngoại giao Philippines - nước chủ nhà của Hội nghị thượng đỉnh APEC lần thứ 4 bày tỏ mong muốn trở thành thành viên của tổ chức này. Sau đó VN đã chính thức gửi đơn xin gia nhập APEC. Ngày 25.11.1997, tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 5 tại Vancouver (Canada), các nước thành viên đã nhất trí sẽ kết nạp VN - ứng cử viên sáng giá nhất trong 3 ứng cử viên được kết nạp đợt này.

Thực ra, ngay sau khi trở thành thành viên của ASEAN

vào tháng 7.1995, tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 3 ở Osaka (Nhật Bản) tháng 11.1995 các nước ASEAN đã giới thiệu VN cho APEC và cả sau này, tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 4 ở Subic, Philippines (11.1996). Nhưng cả hai lần đều không được APEC chấp thuận vì tổ chức này đã có quyết định ngưng kết nạp thành viên mới trong 3 năm, từ năm 1993, sau Hội nghị thượng đỉnh lần thứ nhất ở Seattle.

Được gia nhập APEC, có nghĩa là VN đã đạt được những tiêu chuẩn sau: thứ nhất, có vị trí chiến lược ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương; thứ hai là quyết tâm theo đuổi chính sách mở cửa thị trường nội địa và thứ ba là cam kết thực hiện xóa bỏ hàng rào thuế quan vào năm 2020.

Tham gia vào APEC, VN có nhiều cái lợi. Đó là dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm để đạt được quy chế tối huệ quốc của Mỹ. Có được sự hợp tác và đầu tư ở trình độ cao từ phía các nước thành viên của APEC, nhất là những nước phát triển. Nếu VN chưa phải là thành viên của APEC, sẽ có một sự tụt hậu lớn về môi trường đầu tư với Trung Quốc và các nước ASEAN khác vì họ đã là thành viên của APEC rồi. Là thành viên của APEC, VN sẽ được các thành viên khác giúp đỡ mở rộng các loại hàng xuất khẩu của VN vào APEC. Việc mở cửa thị trường công nghệ thông tin vào năm 2000 của APEC (thỏa hiệp ITA) sẽ tạo điều kiện nhanh chóng trong việc du nhập các công nghệ mới thuộc lĩnh vực này vào VN. Như vậy, tham gia vào APEC sẽ mở ra nhiều triển vọng hợp tác về kinh tế và kỹ thuật giữa VN với APEC - một khu vực kinh tế rộng lớn và đầy tiềm năng, đưa nền kinh tế VN vào quỹ đạo chung của toàn khối.

Vào APEC, các doanh nghiệp vừa và nhỏ của VN có điều kiện phát triển tiềm lực của mình thông qua các hoạt động hợp tác về nguồn nhân lực, tìm kiếm thông tin công nghệ, vốn, thị trường tiêu thụ... vì giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ giải quyết các vấn đề khó khăn hiện nay là một trong các lĩnh vực hợp tác kinh tế và kỹ thuật quan trọng của APEC. Tham gia vào APEC, các doanh nhân VN có điều kiện tự do đi lại, giao lưu trực tiếp, thuận tiện trong làm ăn buôn bán, trong học tập kinh nghiệm quản lý của bạn bè vì APEC đã thông qua chế độ "một visa". Với chế độ này, thay vì phải xin visa của từng nước một, doanh nhân khối APEC chỉ dùng chung một loại visa do APEC chứng thực và có hiệu lực trong 60 ngày. Ngay từ bây giờ các doanh nghiệp VN đã có thể nối mạng Internet để khai thác những thông tin mới nhất về APEC.

Bên cạnh những cơ hội mới sẽ mở ra cho VN khi tham gia vào APEC là những thách thức mà chúng ta sẽ gặp phải do trình độ phát triển kinh tế của ta quá chênh lệch so với nhiều thành viên khác trong khối. Mặc dù cơ chế hợp tác của APEC là tương đối thoáng, không áp đặt chặt chẽ như một số liên kết kinh tế khác, nhưng nếu không cố gắng để rút ngắn khoảng cách thì chắc chắn chúng ta sẽ bị thiệt hại nhiều do quy luật cạnh tranh khắc nghiệt của kinh tế thị trường khi tham gia vào cuộc chơi với nhiều đối thủ mạnh hơn mình.

Tuy có những khó khăn nhất định khi gia nhập APEC nhưng không phải vì thế mà VN tự ti, co mình lại hoặc chọn cho mình cách đứng ngoài cuộc để các nước mạnh hơn hưởng lợi từ một khu vực kinh tế đầy tiềm năng. Trái lại, chúng ta đã lạc quan tham gia vào APEC và tin tưởng ở những gì tốt đẹp trong tương lai mà APEC sẽ mang lại cho VN. Điều quan trọng là sau khi gia nhập APEC, chúng ta phải thiết lập ngay chương trình tham gia vào quá trình tự do hóa mậu dịch của khu vực. Tất nhiên VN sẽ có đủ thời gian để thích nghi vì quá trình này kéo dài đến tận năm 2020 cho các thành viên đang phát triển. Hơn nữa, tham gia vào AFTA, chúng ta đã có cơ hội để tập dượt và chắc chắn sẽ đáp ứng được các yêu cầu mà APEC đặt ra ■